TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **403 /**2024/QĐST-HNGĐ	Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 319/2024/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp: "*Xin ly hôn*" giữa:

***Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1979**

HKTT: TDP số 15 phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Chung cư T số 3 đường N, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Mai Văn Đ, sinh năm 1978**

HKTT và nơi ở: TDP số 15 phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:** Anh Mai Văn Đ là luật sư ***Nguyễn Minh C- Văn phòng luật sư NC và công sự- chi nhánh Hà Nội thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Trần Thị H và anh Mai Văn Đ và anh có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh N vào ngày 21/11/2003, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị H và anh Mai Văn Đ

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung*:* Chị Trần Thị H và anh Mai Văn Đ có 02 con chung là: Mai Trần Hoàng M, sinh ngày 22/09/2004 và Mai Trần Minh K, sinh ngày 12/10/2015.

Cháu Mai Trần Hoàng M đã trưởng thành nên Tòa không xem xét giải quyết.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao cháu Mai Trần Minh K cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi cháu Mai Trần Minh K đối với anh Mai Văn Đ cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Mai Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, nhà ở chung và khoản nợ chung: Hai bên xin để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về án phí LHST: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0021697 ngày 21 tháng 6 năm 2024 của chi cục thi hành án Dân sự quận B và được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã X, huyện T, tỉnh N
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang